

Solis Solarator Loạt

Trải nghiệm nguồn điện liên tục với bộ biến tần lưu trữ năng lượng Solis

Biến tần lưu trữ năng lượng

S6-EH3P(8-15)K02-NV-YD-L

Ba pha | Điện áp thấp



Quản lý năng lượng thông minh

- AI quản lý thông minh việc sạc và xả dựa trên biểu giá TOU (Thời gian sử dụng)
- Tích hợp liền mạch với nền tảng VPP và EMS để tối ưu hóa năng lượng tốt hơn
- Bộ điều khiển tích hợp cho máy bơm nhiệt SG



Hiệu suất cao

- Hỗ trợ tải ba pha không cân bằng lên đến 50% công suất biến tần định mức trên mỗi pha
- Công suất đầu vào 160% PV để tối đa hóa việc sử dụng năng lượng mặt trời
- Thời gian chuyển mạch < 10ms



Linh hoạt và có thể mở rộng

- Tương thích với pin lithium và pin axit chì thông dụng
- Dễ dàng mở rộng hệ thống bằng cách sử dụng kết nối song song và ACCoupling



Cấu hình đơn giản và nhanh chóng

- Màn hình LCD 7 inch mang lại trải nghiệm trực quan cho người dùng
- Hỗ trợ ứng dụng Bluetooth để thiết lập nhanh chóng và dễ dàng

VIỆT NAM

t: +84 98 316 8126 (việc bán hàng) +84 24 7109 7614 (dịch vụ)

e: sales@ginlong.com service@ginlong.com

w: solisinverters.com/vn



Bảng thông số

S6-EH3P(8-15)K02-NV-YD-L

Mô hình	8K	10K	12K	15K
Đầu vào DC (pin quang điện)				
Kích thước mảng PV tối đa được đề xuất	16 kW	20 kW	24 kW	30 kW
Công suất đầu vào PV tối đa có thể sử dụng	12.8 kW	16 kW	19.2 kW	24 kW
Điện áp đầu vào tối đa	1000 V			
Điện áp định mức	550 V			
Điện áp khởi động	160 V			
Dải điện áp MPPT	200 - 850 V			
Dòng điện đầu vào tối đa	20 A / 40 A			40 A / 40 A
Dòng điện ngắn mạch tối đa	30 A / 50 A			50 A / 50 A
Số lượng MPPT / số chuỗi đầu vào tối đa	2 / 3			2 / 4
Pin				
Loại pin	Pin Li-ion / acquy lead acid			
Dải điện áp pin	40 - 60 V			
Dòng điện sạc / xả tối đa	180 A	220 A	250 A	290 A
Truyền thông	CAN / RS485			
Đầu ra AC (Phía lưới)				
Công suất đầu ra định mức	8 kW	10 kW	12 kW	15 kW
Công suất biểu kiến đầu ra tối đa	8 kVA	10 kVA	12 kVA	15 kVA
Điện áp lưới định mức	3/N/PE, 220 V / 380 V; 3/N/PE, 230 V / 400 V			
Tần số lưới định mức	50 Hz / 60 Hz			
Dòng điện đầu ra lưới điện định mức	12.2 A / 11.5 A	15.2 A / 14.4 A	18.2 A / 17.3 A	22.8 A / 21.7 A
Dòng điện đầu ra tối đa	12.2 A	15.2 A	18.2 A	22.8 A
Hệ số công suất	> 0.99 (-0.8 -> + 0.8)			
Tổng độ méo sóng hài	< 3%			
Đầu vào AC (phía lưới)				
Dải điện áp đầu vào	323 - 460 V			
Dòng điện đầu vào tối đa	18.3 A / 17.3 A	22.8 A / 21.7 A	27.3 A / 26.0 A	34.2 A / 32.5 A
Dải tần số	45 - 55 Hz / 55 - 65 Hz			
Máy phát điện đầu vào				
Công suất đầu vào tối đa	8 kW	10 kW	12 kW	15 kW
Dòng điện đầu vào tối đa	12.2 A	15.2 A	18.2 A	22.8 A
Điện áp đầu vào định mức	3/N/PE, 220 V / 380 V; 3/N/PE, 230 V / 400 V			
Tần số đầu vào định mức	50 Hz / 60 Hz			
Đầu ra AC (Ngõ dự phòng)				
Công suất đầu ra định mức	8 kW	10 kW	12 kW	15 kW
Công suất biểu kiến đầu ra tối đa	2 lần công suất định mức, 10 giây			
Thời gian chuyển đổi dự phòng	< 10 ms			
Điện áp đầu ra định mức	3/N/PE, 220 V / 380 V; 3/N/PE, 230 V / 400 V			
Tần số định mức	50 Hz / 60 Hz			
Dòng điện đầu ra định mức	12.2 A / 11.5 A	15.2 A / 14.4 A	18.2 A / 17.3 A	22.8 A / 21.7 A
Dòng điện đầu ra liên tục tối đa	12.2 A	15.2 A	18.2 A	22.8 A
Dòng điện AC đi qua liên tục tối đa	50 A			
Độ méo sóng hài điện áp (tải tuyến tính)	< 3%			
Hiệu suất				
Hiệu suất tối đa	97.5%			
Hiệu suất Châu Âu	97.0%			
BAT được sạc bằng hiệu suất PV/AC tối đa	95.0% / 94.4%			
BAT xả tới hiệu suất AC tối đa	94.5%			
Bảo vệ				
Bảo vệ chống đảo	Có			
Bảo vệ quá dòng đầu ra	Có			
Bảo vệ ngắn mạch	Có			
Bảo vệ ngược cực DC	Có			
Bảo vệ chống sét	Có			
Tích hợp AFCI 2.0	Tùy chọn			
Tích hợp công tắc DC	Có			
Thông số chung				
Kích thước (Rộng × Cao × Sâu)	430 × 660 × 305 mm			
Trọng lượng	42 kg			
Cấu trúc liên kết	Không cách điện			
Công suất tự tiêu thụ (đêm)	< 30 W			
Dải nhiệt độ môi trường vận hành	-40 ~ +60°C			
Bảo vệ xâm nhập	IP66			
Phát ra tiếng ồn (diễn hình)	< 65 dB(A)			
Cách thức làm mát	Quạt làm mát thông minh			
Độ cao so với mực nước biển tối đa để hoạt động	4000 m			
Tiêu chuẩn kết nối lưới điện	NRS 097-2-1, IEC 62116, IEC 61727, IEC 60068, IEC 61683, EN 50530, SriLanka, EN 50438L, Vietnam, PEA, MEA			
Tiêu chuẩn an toàn / EMC	IEC/EN 62109-1/-2, IEC/EN 61000-6-1/-3			
Đặc trưng				
Kết nối DC	Jack cắm kết nối nhanh MC4 (Quang Điện) & Thiết bị đầu cuối trực vít (Pin)			
Kết nối AC	Thiết bị đầu cuối trực vít			
Hiển thị	Màn hình LCD 7.0" & Bluetooth + Ứng dụng			
Truyền thông	CAN, RS485, Ethernet, Tùy chọn: Wi-Fi, Cellular, LAN			